

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 66/2024/HSST
Ngày 19/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hoan;
2. Bà Đinh Thu Hương.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Phạm Việt Dũng – Thư ký tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Dương Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2024/TLST - HS ngày 21 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2024/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 20/10/1980, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn N, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị M; vợ: Đinh Thị L (đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 2010; tiền án: không; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 103/ QĐ-XPHC ngày 20/11/2023 của UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Văn H 2.750.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 22/11/2023, Nguyễn Văn H thi hành xong khoản tiền phạt; Nhân thân: Bản án số 18/2011/HSST ngày 06/4/2011 bị TAND huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Văn H 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 23/5/2011 Nguyễn Văn H chấp hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm, ngày 02/9/2012, Nguyễn Văn H chấp hành xong hình phạt tù; Bản án số 34/2014/HSST ngày 16/4/2014 của TAND huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Văn H 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 11/11/2014 Nguyễn Văn H chấp hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 10/01/2016, Nguyễn Văn H

chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo hiện đang áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

- *Người làm chứng:* anh Nguyễn Việt D và anh Nguyễn Quang T (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì vụ án có nội dung như sau:

Nguyễn Văn H có nghề nghiệp, lái xe ô tô tải được Sở giao thông vận tải tỉnh N cấp giấy phép lái xe hạng C. Trong thời gian lái xe ô tô tải hạng C, H nảy sinh ý định tìm mua giấy phép lái xe ô tô hạng FC để xin lái xe ô tô đầu kéo sơ mi rơ mooc, để được trả mức lương cao hơn. Khoảng tháng 3 năm 2023, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A59s, lắp sim rác số thuê bao 0788034095 có kết nối mạng internet, sử dụng tài khoản “H” đăng nhập vào mạng xã hội Facebook tìm mua giấy phép lái xe FC giả. Tìm kiếm trên mạng, H thấy có tài khoản quảng cáo nhận làm giấy phép lái xe giả các loại (*H không nhớ tên tài khoản Facebook*). H liền sử dụng ứng dụng Messenger trên điện thoại nhắn tin cho người có tài khoản Facebook nhận làm giấy phép lái xe giả để đặt mua giấy phép lái xe hạng FC giả, người sử dụng tài khoản Facebook nhận làm giấy phép lái xe giả đồng ý với giá 3.000.000 đồng. H và người sử dụng tài khoản nhận làm giấy phép lái xe giả thỏa thuận: sau khi làm xong sẽ giao qua dịch vụ chuyển phát bưu phẩm tận nhà, H kiểm tra giấy phép lái xe sẽ thanh toán tiền cho nhân viên giao hàng. Sau khi thỏa thuận xong, H chụp ảnh chân dung và giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn H do Sở giao thông vận tải tỉnh N, số điện thoại 0788034095 và địa chỉ nơi ở tại thôn N, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, gửi cho người làm giấy phép lái xe ô tô FC giả. Sau khi đặt mua giấy phép lái xe FC giả, khoảng một tuần thì có một người nam thanh niên gọi điện cho H, tự xưng là nhân viên của Công ty giao hàng (*H không biết tên nhân viên và tên Công ty giao hàng*), chuyển giấy phép lái xe cho H. Sau khi nghe điện, H xác nhận với người giao hàng là người nhận giấy phép lái xe FC. Sau khi xác nhận với người thanh niên giao hàng người thanh niên giao hàng đến nhà H đưa cho H 01 phong bì thư bên trong đựng giấy phép lái xe FC giả. H nhận phong bì, mở ra kiểm tra thấy giấy phép lái xe giả do H đặt mua có đặc điểm: làm bằng nhựa cứng, hạng FC số 370035037273 mang tên Nguyễn Văn H, ngày sinh: 20/10/1980, nơi cư trú: xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình có giá trị đến ngày 10/5/2026 do Sở giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 10/5/2021. Thấy đúng với hình thức, nội dung giấy phép lái xe đã đặt mua trên mạng xã hội Facebook nên H đưa cho người thanh niên giao hàng số tiền 3.000.000 đồng, người thanh niên cầm tiền rồi bỏ đi.

Ngày 22/3/2023 H mang giấy phép lái xe hạng FC giả mang tên Nguyễn Văn H đến Công ty TNHH H1 (trụ sở tại phố N, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình) xin lái xe ô tô đầu kéo. Công ty thấy H xuất trình giấy phép lái xe

hạng FC, kiểm tra nhưng không phát hiện được giấy phép lái xe hạng FC đó là giả nên tưởng H đủ điều kiện lái xe ô tô đầu kéo nên đã nhận H vào làm. Sau khi được tuyển dụng vào lái xe, cùng ngày 22/3/2023, H được Công ty giao lái chiếc xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 35C - 04745 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 35R – 00954 để chở hàng. Trong quá trình vận hành xe, H luôn mang theo giấy phép lái xe ô tô giả lưu thông trên đường.

Tối ngày 06/4/2024, như thường lệ, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 35C - 04745 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 35R – 00954 chở xi măng từ Công ty TNHH MTV X thuộc xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình đi theo Quốc lộ A để đến cảng K thuộc xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô đi đến K Quốc lộ A thuộc địa bàn Tổ dân phố G, phường Y, thành phố T thì gặp Tổ công tác của Trạm Cảnh sát giao thông Tam Điệp thuộc Phòng C Công an tỉnh N. Thấy xe H có biểu hiện chở quá tải trọng, Tổ công tác đã yêu cầu H dừng xe kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra, H đã xuất trình các giấy tờ có liên quan cho Tổ công tác, trong đó có giấy phép lái xe giả có in các thông tin: hạng FC số 370035037273 mang tên Nguyễn Văn H, ngày sinh: 20/10/1980, nơi cư trú: xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình có giá trị đến ngày 10/5/2026 do Sở giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 10/5/2021. Tổ công tác tiến hành cân tải trọng chiếc xe ô tô do H điều khiển xác định xe ô tô chở vượt quá tải trọng cho phép 65,1% và kiểm tra, phát hiện giấy phép lái xe hạng FC số 370035037273 mang tên Nguyễn Văn H nghi không phải do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp, nghi là giấy phép lái xe giả nên Trạm Cảnh sát giao thông Tam Điệp tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn H về hành vi nêu trên và niêm phong giấy phép lái xe hạng FC do H xuất trình theo quy định của pháp luật. Tại Trạm Cảnh sát giao thông Tam Điệp, Nguyễn Văn H khai nhận giấy phép lái xe hạng FC số 370035037273 mang tên Nguyễn Văn H là giả, do H mua của một người không quen biết trên mạng xã hội Facebook vào tháng 3 năm 2023 với giá 3.000.000 đồng, mục đích sử dụng khi tham gia giao thông để trốn tránh việc Cảnh sát giao thông và lực lượng chức năng xử lý về hành vi điều khiển xe ô tô nhưng không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Xét thấy hành vi trên của Nguyễn Văn H có dấu hiệu của tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, theo đề nghị của Trạm cảnh sát giao thông T1, ngày 15/4/2024 Phòng C Công an tỉnh N đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 16/4/2024, Nguyễn Văn H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A59S, lắp sim rác số thuê bao 0788034095 mà H đã sử dụng liên hệ, đặt làm giả giấy phép lái xe hạng FC.

Ngày 26/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trưng cầu giám định đối với Giấy phép lái xe hạng FC số 370035037273 mang tên Nguyễn Văn H. Tại Bản kết luận giám định số 407/KL-KTHS-TL ngày 13/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Giấy phép lái xe số

370035037273 hạng FC có giá trị đến ngày 10/5/2026 mang tên Nguyễn Văn H là Giấy phép lái xe giả.

Trong quá trình điều tra, truy tố bị can Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT– VKSTĐ ngày 20/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H để xét xử về tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 và khoản 4 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 105; điểm a, c khoản 2 Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim Mobifone có in dãy số 8401210812768116;
- Tịch thu sung nộp Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng hồng, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản mở niêm phong, kiểm tra vật chứng, niêm phong lại và giao nhận vật chứng ngày 26/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

- Đôi 01 giấy phép lái xe giả (bằng nhựa cứng) hạng FC số 370035037273 mang tên Nguyễn Văn H, sinh ngày 20/10/1980, nơi cư trú xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có giá trị đến ngày 10/5/2026 do Sở giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 10/5/2021 được niêm phong trong một phong bì theo quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi “ tài liệu cần giám định ký hiệu A”. Cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận do muốn có mức lương cao hơn bị cáo đã mua trên mạng bằng lái xe ô tô hạng FC giả, khi đang sử dụng thì bị Công an giao thông phát hiện.

Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sau khi phạm tội rất ân hận về việc làm của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án Cải tạo không giam giữ để bị cáo còn có thu nhập nuôi bản thân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định số 407/KL- KTHS- TL ngày 13/5/2024 của Phòng K - Công an tỉnh N và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Đầu tháng 3 năm 2023 Nguyễn Văn H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A59S, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0788034095 truy cập vào mạng xã hội Facebook đặt mua giấy phép lái xe hạng FC giả trên giấy phép thể hiện (số 370035037273 mang tên Nguyễn Văn H do Sở giao thông vận tải tỉnh N cấp, có giá trị đến ngày 10/5/2026). Sau khi mua được giấy phép lái xe ô tô FC giả, H đã sử dụng đi xin việc (lái xe đầu kéo thuê) để tham gia giao thông. Ngày 06/4/2024 H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 35C - 04745 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 35R – 00954 của Công ty TNHH H1 mang theo giấy phép lái xe FC giả, chở hàng xi măng vượt quá tải trọng 61,1% đến K Quốc lộ A, tổ dân phố G, phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình thì bị Tổ công tác Trạm Cảnh sát giao thông Tam Điệp thuộc Phòng C Công an tỉnh N kiểm tra, phát hiện thu giữ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, xâm phạm đến sự hoạt động bình thường và uy tín của cơ quan Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ được Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi làm giả, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi sử dụng giấy phép lái xe ô tô FC giả để tham gia giao thông. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Điều 341. Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức

1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm;

...

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 64/CT– VKSTĐ ngày 20/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 103/ QĐ-XPHC ngày 20/11/2023 của UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Văn H 2.750.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 22/11/2023, Nguyễn Văn H thi hành xong khoản tiền phạt

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn V được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất; có mẹ là bà Nguyễn Thị M được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: vào năm 2011 và năm 2014 bị cáo đã bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã thi hành xong các bản án.

[3] Về hình phạt: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo ít nghiêm trọng; gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, xâm phạm đến sự hoạt động bình thường và uy tín của cơ quan Nhà nước. Bị cáo có 01 tiền sự; nhân thân đã nhiều lần bị Toà án xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: do bị cáo sử dụng giấy phép lái xe giả với mục đích được nhận vào lái xe và trốn tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng khi điều khiển xe ô tô đầu kéo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc giấy phép lái xe giả. H không nhớ được tên tài khoản facebook, không biết lai lịch, địa chỉ của người đã bán cho bị cáo ở đâu; vì vậy, không đủ căn cứ để điều tra, xử lý đối với người này.

[5] Về xử vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A59S, bị cáo đã dùng vào việc phạm tội do đó cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 sim số thuê bao 0788034095 bị cáo dùng vào việc phạm tội, bị cáo đã không sử dụng thẻ sim trên nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với Giấy phép lái xe giả (bằng nhựa cứng) Hạng FC mang tên Nguyễn Văn H, là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 105; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố T, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[7] Án phí hình sự: bị cáo bị tuyên có tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 105; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 8 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim Mobifone có in dãy số 8401210812768116;
- Tịch thu sung nộp Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A59S màu trắng hồng, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản mở niêm phong, kiểm tra vật chứng, niêm phong lại và giao nhận vật chứng ngày 26/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

- Đối 01 giấy phép lái xe giả (bằng nhựa cứng) hạng FC số 370035037273 mang tên Nguyễn Văn H, sinh ngày 20/10/1980, nơi cư trú xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Mặt trước phong bì ghi “ tài liệu cần giám định ký hiệu A”. Được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

4. Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm..

Án xử công khai sơ thẩm báo để bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình(1)
- VKSND thành phố Tam Điệp(1)
- Công an thành phố T(1)
- Chi cục THA dân sự thành phố T (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (1)
- Cơ quan THAHS CA thành phố T (1)
- Bị cáo(1);
- Lưu hồ sơ VA, lưu VP.

đã ký

Phan Ngọc Hà